

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÁCH MẠNG VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

HOÀNG ĐÌNH CÚC*

1. Trong xã hội có giai cấp sự tồn tại của các đảng chính trị khác nhau là điều tất yếu. Khi một đảng chính trị nào đó trở thành *đảng cầm quyền*, yêu cầu tất yếu đặt ra cho chính đảng đó là phải xác lập một *phương thức lãnh đạo thích hợp, hiệu quả* để đảm bảo duy trì lợi ích giai cấp và phù hợp với nhu cầu xã hội và cũng là củng cố, tăng cường vai trò lãnh đạo của mình đối với xã hội.

Với Đảng Cộng sản Việt Nam, một Đảng cầm quyền, vấn đề trên cũng đặt ra một cách tất yếu, tự nhiên như các đảng cầm quyền khác của các quốc gia trên thế giới. Hơn nữa Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng kiểu mới. Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, mới ra đời từ đầu thế kỷ XX, với những đặc điểm đặc thù của xã hội mới nên càng đòi hỏi những yêu cầu đó. Tuy nhiên, ở đây có 3 điểm cơ bản mang tính đặc thù cần phải chú ý:

Thứ nhất, ở Việt Nam, hiện nay Đảng Cộng sản là Đảng duy nhất cầm quyền, không có sự tồn tại của các đảng chính trị đối lập.

Thứ hai, mục tiêu, lý tưởng cao nhất của Đảng là lãnh đạo toàn dân xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, góp phần vào sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới.

* TS. Học viện Báo chí & Tuyên truyền.

Thứ ba, hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam phải thực hiện trọng trách lãnh đạo cách mạng của mình trong bối cảnh chính trị thế giới đã và đang có những diễn biến cực kỳ phức tạp: Chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã sụp đổ, các thế lực phản động quốc tế đã lợi dụng cơ hội đó, tăng cường cấu kết với các phần tử bất mãn, cơ hội chính trị ở trong nước tìm mọi cách chống phá, hòng mưu toan phủ định vai trò lãnh đạo độc tôn của Đảng Cộng sản và xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Sở dĩ chúng ta phải chú ý đúng mức đến 3 điểm đặc thù cơ bản trên đây là bởi các lý do sau:

Một là, thuận lợi cơ bản nhất trong điều kiện một đảng chính trị duy nhất cầm quyền là tính tập trung, thống nhất về tư tưởng và hành động cao. Song, bên cạnh đó cũng có nhiều khó khăn. Điều này biểu hiện ở nguy cơ có thể xảy ra tình trạng quan liêu độc đoán, tự kiêu hay bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo, nhất là trong quan hệ với nhà nước, với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị. Ngoài ra, khả năng quan liêu hoá, xa rời quần chúng, thậm chí đứng trên quần chúng - như là “quan cách mạng”, mà trước đây Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng cảnh báo, đó là sự thoái hoá về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực công tác của cán bộ, đảng viên cũng rất dễ xảy ra. Thực tế cho thấy, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, nhất là qua 20 năm đổi mới, ngoài những thành công, thành tựu to lớn, phương thức lãnh đạo của Đảng cũng bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần phải khắc phục, sửa chữa; trong đó có, tình trạng Đảng làm thay chính quyền. Điều này chẳng những khiến cho vai trò lãnh đạo của Đảng không được tăng cường, mà vai trò của chính quyền cũng không được phát huy đúng mức. Các hiện tượng quan liêu, cửa quyền, xa dân và những tiêu cực khác nảy sinh trong đội ngũ cán bộ đảng viên tuy đã được Đảng cảnh báo, phát hiện nhưng vẫn chưa được giải quyết một cách triệt để và có hiệu quả. Những bất cập đó vừa làm ảnh hưởng đến vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, vừa làm ảnh hưởng đến niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng.

Nếu không kịp thời có các giải pháp khắc phục một cách hiệu quả những bất cập trên đây, chúng có thể đưa lại một kết cục rất tiêu cực, làm suy giảm hoặc thậm chí đánh mất vai trò lãnh đạo của Đảng và vì vậy, mục tiêu lý tưởng cao đẹp của Đảng sẽ không thực hiện được.

Hai là, với tính cách đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định phấn đấu vì mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người; xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đó là mục tiêu cao nhất, có tính nhân văn nhất và hoàn toàn phù hợp khát vọng của nhân dân lao động Việt Nam và cũng phù hợp với quy luật phát triển của xã hội. Tuy nhiên, cần phải hiểu rằng, mục tiêu càng cao đẹp thì khó khăn, thử thách càng to lớn. Những khó khăn, thử thách sẽ càng lớn - cả về lượng lẫn mức độ - khi điểm xuất phát của chúng ta vốn rất thấp và lại phải chịu nhiều hậu quả chiến tranh nặng nề.

Mặt khác, trong điều kiện như vậy, những tác động của toàn cầu hoá càng có thể dễ tạo ra những bất lợi. Thêm nữa, xây dựng chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp cách mạng hoàn toàn mới mẻ, chưa từng có tiền lệ trong lịch sử dân tộc ta và thế giới; vì vậy, Đảng phải vừa làm, vừa rút kinh nghiệm. Đó cũng là một khó khăn to lớn mà Đảng phải đối mặt.

Ba là, chúng ta đang sống trong thế giới mà toàn cầu hoá đã trở thành hiện thực, nhiều vấn đề có tính toàn cầu xuất hiện đòi hỏi phải có sự nỗ lực chung của mọi quốc gia, dân tộc, mọi chính đảng, chính phủ trên toàn thế giới. Song, sự mâu thuẫn, xung đột về ý thức hệ, về lợi ích giữa các giai cấp, nhất là giữa các giai cấp cơ bản trong xã hội và các dân tộc vẫn tồn tại một cách hiển nhiên và không hề bị lu mờ trước các vấn đề có tính toàn cầu. Đó là một thực tế không thể phủ nhận. Những mâu thuẫn, xung đột đó buộc các giai cấp, đảng phái phải có những tính toán, hành động để duy trì, bảo vệ lợi ích của mình. Trên thực tế, chiến lược “diễn biến hoà bình” đang được các thế lực đế quốc ráo riết đẩy mạnh nhằm vào các quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam, là một minh chứng. Vì vậy, để thực hiện thắng lợi mục tiêu đã lựa chọn của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam không những phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, mà còn phải sáng suốt trước mọi tình huống, trước những diễn biến phức tạp của thời đại và đặc biệt, phải đấu tranh thắng lợi trước sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động khác.

Với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, tại Đại hội lần thứ IX, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tự phê bình: “Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng còn lúng túng, chưa đi sâu làm rõ đặc điểm và yêu cầu về sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền, chưa phát huy đầy đủ hiệu lực quản lý của các cơ quan nhà nước, tính tích cực của các đoàn thể và quyền làm chủ của nhân dân. Tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước còn yếu”. Tại Đại hội X, nhằm nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mình, Đảng ta, một lần nữa, khẳng định sự cần thiết phải tiếp tục “*đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*”. Có thể nói, đó là một quyết định đúng đắn, sáng suốt thể hiện trách nhiệm to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam trước sự nghiệp cách mạng, trước lợi ích của nhân dân lao động. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới của cách mạng Việt Nam hiện nay là một tất yếu khách quan. Đó cũng là biện chứng trong sự vận động, phát triển nội tại của Đảng với tư cách đảng cầm quyền.

2. Trong giai đoạn 2006 - 2010 và những năm tiếp theo, sự nghiệp cách mạng nước ta đang đứng trước nhiều nhiệm vụ to lớn, nặng nề. Cụ thể là, chúng ta phải tranh thủ đến tối đa những thuận lợi, cơ hội để phát triển và giảm đến mức tối thiểu những nguy cơ, khó khăn mà toàn cầu hoá mang lại; đồng thời, phải đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, tập trung sức phát triển kinh tế - xã hội để sớm đưa nước ta thoát khỏi tình trạng nước nghèo

và chậm phát triển. Theo dự kiến, chúng ta phải phấn đấu để đến năm 2020 Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Để hoàn thành mục tiêu trên, Đảng Cộng sản Việt Nam phải giải quyết hàng loạt vấn đề khó khăn và hệ trọng. *Một mặt*, phải tập trung vào công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; *mặt khác*, phải đẩy mạnh việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Cùng với việc đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của mình, Đảng cần phải ngăn chặn, đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực khác trong cán bộ, đảng viên và trong toàn hệ thống chính trị; phải phấn đấu giữ gìn Đảng ta thật trong sạch. Bên cạnh nhiệm vụ tập trung phát triển kinh tế và giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, Đảng cần chủ động, tích cực mở rộng và phát huy dân chủ trong Đảng và trong toàn xã hội; xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc làm nền tảng tinh thần và tạo động lực cho sự phát triển của đất nước. Đảng phải lãnh đạo, tổ chức nhân dân vừa tiếp tục xây dựng và phát triển đất nước, vừa bảo vệ thành công những thành quả của cách mạng... Muốn thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đó, Đảng Cộng sản Việt Nam cần triển khai mạnh mẽ và đồng bộ nhiều biện pháp, trước hết là đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, ở một số nước xã hội chủ nghĩa trước đây, sau khi Đảng cộng sản trở thành người lãnh đạo, thành chủ thể cầm quyền, do không chú ý đúng mức đến phương thức lãnh đạo để thường xuyên đổi mới, hoàn thiện nên vai trò lãnh đạo của Đảng đã không được củng cố, nâng cao và rốt cuộc, tự đánh mất vai trò lãnh đạo. Các biểu hiện tiêu cực, như quan liêu, buông lỏng vai trò lãnh đạo hay chuyên quyền, độc đoán là những nguyên nhân tạo nên tình huống có vấn đề để các lực lượng chính trị đối lập lợi dụng, kích động nhằm đánh phá từ bên trong và làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Do vậy, cần phải khẳng định rằng, thường xuyên tự đổi mới và chỉnh đốn, trước hết là đổi mới phương thức lãnh đạo chính là một *quy luật*, một *nguyên tắc* quy định sự tồn tại và phát triển ngày càng vững mạnh của Đảng Cộng sản với tư cách đảng cầm quyền. Đây là một tất yếu khách quan và do vậy, nó cần được nhận thức một cách sâu sắc, nhất là với những quốc gia mà Đảng Cộng sản là chủ thể duy nhất lãnh đạo cách mạng như ở Việt Nam.

Tuy nhiên, cũng cần phải hết sức lưu ý rằng, việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng không thể tiến hành một cách tùy tiện, chủ quan, áp đặt hoặc vô nguyên tắc. Quá trình đó phải tuân thủ những nguyên tắc cơ bản trên cơ sở nhận thức đầy đủ, chính xác chức năng, nhiệm vụ và vai trò của từng yếu tố trong hệ thống chính trị cũng như các yếu tố cấu thành nguồn sức mạnh của Đảng. Rõ ràng là chức năng, nhiệm vụ, vai trò của Nhà nước, của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể nhân dân phải được xác định cụ thể, phù hợp để có thể

phát huy sức mạnh của từng yếu tố nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong quá trình thực hiện các mục tiêu của Đảng.

Trong số các nguyên tắc cần phải tuân thủ trong quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, chúng tôi cho rằng, nguyên tắc đảm bảo việc tăng cường, phát huy vai trò của Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân gắn với việc nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng là nguyên tắc số một, đồng thời cũng là mục tiêu mà việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng hướng tới. Theo đó, việc phát huy vai trò của các thành tố cấu thành hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước là thành tố quan trọng hàng đầu, không làm suy giảm vai trò lãnh đạo của Đảng; ngược lại, nhờ vậy mà vai trò lãnh đạo của Đảng ngày càng được củng cố, tăng cường và phát huy hiệu quả.

Để đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo nguyên tắc trên, yêu cầu đặt ra trước hết là phải xác định đúng chức năng của chủ thể lãnh đạo. Trước đây, vấn đề này đã được giới lý luận xác định và được thực thi trong thực tế. Qua đó, cho thấy, Đảng lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội trước hết qua Cương lĩnh chính trị của Đảng, qua việc tổ chức thực hiện Cương lĩnh chính trị; Đảng lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; chỉ đạo chặt chẽ hoạt động kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên và các tổ chức thuộc hệ thống chính trị trong việc chấp hành đường lối chính trị, chủ trương, chính sách của Đảng. Phương thức lãnh đạo trên đây, dĩ nhiên, hiện nay vẫn đúng. Tuy vậy, trong điều kiện mới, nhất là khi nước ta đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, tham gia sâu rộng hơn vào đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của thế giới và chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nhiều vấn đề mới đã nảy sinh và đòi hỏi phải tiếp tục giải quyết.

Trong quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo, để tránh khuynh hướng Đảng bao biện, làm thay hay can thiệp quá sâu vào hoạt động của Nhà nước và các tổ chức, đoàn thể khác trong hệ thống chính trị, đồng thời để đảm bảo nguyên tắc trên, vấn đề quan trọng hàng đầu đặt ra là, Đảng phải đặc biệt quan tâm và tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật thực thi pháp luật và kiểm tra, kiểm soát quá trình thực hiện pháp luật. Bởi lẽ, lý tưởng và mục tiêu của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như lợi ích của nhân dân lao động mà Đảng đang ra sức bảo vệ và phấn đấu, xét đến cùng, chỉ được thực hiện thông qua hoạt động của Nhà nước và các tổ chức, đoàn thể khác trong hệ thống chính trị. Trong khi đó, muốn thực hiện tốt chức năng quản lý xã hội và phát triển đất nước của mình, Nhà nước không có công cụ nào mạnh hơn công cụ pháp luật. Tóm lại, Đảng phải có công cụ vật chất để hiện thực hoá mục tiêu, lý tưởng của mình. Dĩ nhiên, công cụ tốt thì hiệu quả thực hiện mục tiêu sẽ cao.

Cùng với yêu cầu trên, còn một vấn đề khác mà từ lâu đã được xác định là có vai trò đặc biệt quan trọng - vấn đề cán bộ và công tác tổ chức - cán bộ. Thực tiễn cách mạng trong những năm qua, đặc biệt là trong giai đoạn đổi mới của nước ta đã chứng minh rằng, sau khi xác định và xây dựng được đường lối chính trị đúng đắn, yếu tố quyết định chính là công tác cán bộ. Vấn đề này,

trong giai đoạn hiện nay, càng cần thiết và quan trọng hơn bao giờ hết; bởi lẽ, đất nước phát triển, thời đại đổi thay nhanh chóng nên vai trò cũng như yêu cầu đặt ra đối với cán bộ và công tác tổ chức - cán bộ cũng càng cao hơn so với trước đây. Vì vậy, nhất thiết Đảng phải quan tâm đặc biệt đến lĩnh vực công tác này. Theo ý nghĩa như vậy, một trong những biện pháp tích cực để đổi mới, tăng cường phương thức lãnh đạo của Đảng chính là đổi mới công tác cán bộ và tổ chức - cán bộ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cũng như chất lượng hoạt động của các tổ chức, đoàn thể thuộc hệ thống chính trị, bao gồm cả tổ chức đảng ở các cấp.

Việc đổi mới công tác cán bộ và tổ chức cán bộ, theo chúng tôi, cần chú ý đến một số điểm:

Thứ nhất, xây dựng và hoàn thiện chính sách cán bộ trong đó phải chú ý làm trong sạch đội ngũ cán bộ và quy trình thực hiện chính sách đó nhằm đảm bảo cán bộ được lựa chọn, bố trí, đề bạt đúng tiêu chuẩn, yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với lĩnh vực công tác chuyên môn và sở trường. Về vấn đề này, hiện ở một số đơn vị, tổ chức vẫn còn tình trạng bố trí và sử dụng cán bộ không đúng với chuyên môn, không phù hợp với năng lực. Đây vừa là nguyên nhân, vừa là kết quả của hiện tượng bè cánh, mất đoàn kết. Ở những nơi đó, nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng bị vi phạm nghiêm trọng, người tốt có thể không được trọng dụng, người trung thực, thẳng thắn, dám đấu tranh với cái xấu có khi bị trù dập, bị vô hiệu hoá; người kém tài, thiếu đức có thể được đề bạt, cất nhắc,... dẫn đến suy giảm vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng. Vì vậy, lãnh đạo cấp trên phải sâu sát, nắm bắt kịp thời tình hình để có biện pháp giải quyết phù hợp nhằm bảo đảm vai trò cũng như hiệu quả lãnh đạo của Đảng.

Thứ hai, để nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, công tác tổ chức, xây dựng bộ máy của Đảng, của Nhà nước và cả hệ thống chính trị cũng phải được quan tâm đặc biệt nhằm làm cho hoạt động của hệ thống chính trị đạt được hiệu quả cao. Thực tế cho thấy, tổ chức bộ máy của chúng ta hiện nay bộc lộ nhiều hạn chế, như còn khá công kênh, chức năng chồng chéo, hiệu quả hoạt động thấp... Vì vậy, sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tinh giảm đầu mối, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong bộ máy là việc làm cấp thiết.

Cùng với việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác cán bộ và tổ chức - cán bộ, Đảng cần đổi mới mạnh mẽ sự lãnh đạo đối với công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cá nhân, tổ chức trong việc chấp hành pháp luật; xây dựng cơ chế phản biện xã hội phù hợp hoàn cảnh của đất nước.

Trong thời gian qua, công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cá nhân, tổ chức trong hệ thống chính trị đã được Đảng ta coi trọng. Tuy nhiên, để hạn chế, ngăn chặn những tác động tiêu cực do mặt trái của nền kinh tế thị trường, công tác này rất cần được củng cố và đẩy mạnh hơn nữa. Muốn vậy, không chỉ cần có chủ trương đúng và quyết tâm cao, mà còn phải xây dựng một cơ chế

kiểm tra, giám sát phù hợp theo hướng tăng cường chức năng cho cơ quan chuyên trách, đồng thời mở rộng thành phần tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát mà Mặt trận Tổ quốc là người đại diện. Cơ chế đó cho phép có thể huy động mọi người dân tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động của đối tượng chịu sự kiểm tra, giám sát. Tuy nhiên, cũng cần phải có cơ chế khuyến khích, bảo vệ những công dân đã vì lợi ích chung mà dũng cảm phát hiện, tố giác, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực.

Ngoài các khía cạnh đã nêu, cũng cần thấy rằng, trong điều kiện Đảng là người duy nhất lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản phải chủ động và tích cực phòng tránh, ngăn chặn tệ quan liêu, cửa quyền, xa dân - những căn bệnh, mà như Hồ Chí Minh đã từng nói, là nguy cơ làm giảm năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Có thể khẳng định rằng, ngăn ngừa và đẩy lùi các căn bệnh trên là một trong những nội dung quan trọng trong tiến trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Ở đây, chúng tôi muốn nhấn mạnh thêm là, trong điều kiện Nhà nước pháp quyền, hoạt động của cá nhân, tổ chức đều phải tuân thủ các quy định có tính hành chính của pháp luật. Tuy nhiên, việc hành chính hoá hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội của Đảng là xu hướng cần khắc phục. Xu hướng này là vô cùng nguy hại, bởi một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng là tuyên truyền, vận động và nêu gương đối với nhân dân. Do đó, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng cũng có nghĩa là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, nêu gương sáng của cán bộ, đảng viên cho nhân dân học tập, noi theo mà Bác Hồ là một trong những tấm gương tiêu biểu.

Để góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, về *trách nhiệm* và *bổn phận* cá nhân, yêu cầu đặt ra cho mỗi cán bộ, đảng viên là phải không ngừng học tập nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng và bồi dưỡng trí tuệ. Có thể nói, nhiệm vụ này là vô cùng khó khăn nếu mỗi cán bộ, đảng viên thiếu tinh thần tự giác; nếu chúng ta không có những quy định chặt chẽ, cụ thể yêu cầu cán bộ, đảng viên phải kiên trì phấn đấu về mọi mặt để tự vươn lên.

Sự nghiệp đổi mới đất nước một cách toàn diện và chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế của chúng ta đang đặt ra những yêu cầu bức thiết, trong đó có yêu cầu *đổi mới phương thức lãnh đạo* của Đảng Cộng sản Việt Nam với tính cách đảng cầm quyền. Có thể nói, đổi mới phương thức lãnh đạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng Cộng sản là một quá trình khó khăn, lâu dài; nó đòi hỏi phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Để bảo đảm thành công, quá trình ấy phải được thực hiện dựa trên những nguyên tắc nhất quán; đồng thời, Đảng phải mạnh dạn và có lộ trình đổi mới phù hợp nhằm khẳng định mình với tư cách là một Đảng mácxít chân chính, một Đảng cầm quyền. Những thắng lợi của sự nghiệp đổi mới đất nước trong 20 năm qua cũng như sự thành công của Đại hội X của Đảng Cộng sản là cơ sở

hiện thực để chúng ta tin tưởng vào quá trình Đảng tự đổi mới, tự chỉnh đốn nhằm hoàn thành sứ mệnh lịch sử mà nhân dân giao phó.

Chú thích

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 138 - 139.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.51.